TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VĨNH YÊN** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 163/2023/HS-ST
Ngày 05-12-2023

NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NH DÂN THÀNH PHỐ VĨNH YÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Đặng Phú Lâm

Các Hội thẩm Nh dân: Ông Vũ Gia Đính

Bà Vũ Thị Kim Dung

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Vân, Thư ký Tòa án Nh dân thành phố Vĩnh Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Vĩnh Yên tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Hường Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 149/2023/TLST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 161/2023/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 11 năm 2023 đối với các bị cáo.

1. **Nguyễn Đức Nh**, sinh ngày 30/3/1981 tại Phú Thọ; hộ khẩu thường trú và chỗ ở:Thôn T, thị trấn L, huyện L, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức Ch và bà Triệu Thị L (đã chết); vợ, con: Chưa có;

- Tiền sự: Không

- Tiền án: 04 tiền án:

+ Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2010/HSST ngày 29/6/2010 của Tòa án Nh dân huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ xử phạt Nguyễn Đức Nh 24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ. Ngày 24/12/2012, Nh chấp hành xong hình phạt tù. Tháng 01/2011, Nh đã nộp đủ án phí hình sự sơ thẩm.

+ Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 20/2013/HSST ngày 09/4/2013 của Tòa án Nh dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ xử phạt Nguyễn Đức Nh 42 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ. Ngày 01/5/2016, Nh chấp hành xong hình phạt tù. Tháng 09/2014, Nh đã nộp đủ án phí hình sự sơ thẩm

+ Ngày 04/5/2017 và ngày 08/5/2017, Nguyễn Đức Nh và các đồng phạm trộm cắp tài sản tổng trị giá 4.910.000đ. Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 49/2017/HSST ngày 22/8/2017 của Toà án Nh dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ xử phạt Nguyễn Đức Nh 33 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ, án phí dân sự trong vụ án hình sự là 300.000đ, buộc Nguyễn Đức Nh phải bồi thường theo kỷ phần cho Công ty TNHH V do ông Đào Hồng Th – Giám đốc đại diện số tiền 1.000.000đ; bồi thường theo kỷ phần cho A Nguyễn Duy L số tiền 825.000đ. Nh đã chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự trong vụ án hình sự vào ngày 29/9/2020, đối với các khoản phải bồi thường, người được thi hành án chưa có đơn yêu cầu đến Chi cục thi hành án.

+ Vào khoảng cuối tháng 4, đầu tháng 5 năm 2017, Nh cùng các đồng phạm trộm cắp tài sản tổng trị giá 4.100.000đ. Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2018/HSST ngày 23/01/2018 của Toà án Nh dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ xử phạt Nguyễn Đức Nh 36 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ. Tổng hợp hình phạt của Bản án số 49/2017/HSST ngày 22/8/2017 của Toà án Nh dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ buộc Nh phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 69 tháng tù. Nh chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/10/2022, chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm ngày 29/9/2020.

- Nh thân:

+ Tại Quyết định số 18/QĐ/XPVPHC ngày 07/4/2005 của Công an thị xã Phú Thọ xử phạt Nguyễn Đức Nh 200.000đ về hành vi Sử dụng trái phép chất ma tuý. Ngày 07/4/2005, Nguyễn Đức Nh chấp hành xong quyết định xử phạt trên.

+ Tại Quyết định số 659/QĐ-UBND ngày 02/04/2007 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc ThA Hà từ ngày 02/4/2007 đến ngày 28/02/2009 thì chấp hành xong (hiện hồ sơ đưa vào cơ sở cai nghiện của Nh đã chuyển cho Cục hồ sơ Bộ Công an, Cơ sở giáo dục bắt buộc ThA Hà không còn lưu trữ).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/7/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

2. **Đặng Tuấn A**, sinh ngày 11/7/1985 tại Phú Thọ; hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Tiến Mới, thị trấn L, huyện L, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn C và bà Đỗ Thị Th H; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/7/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo Nh, Đức A:* Bà Kim Hồng Thanh và ông Nguyễn Văn Thảo – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Vĩnh Phúc; địa chỉ: Đường Phạm Văn Đồng, phường Tích Sơn, thành

phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc (bà Thanh có mặt, ông Thảo vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1962; trú tại: Khu, xã Th, thị trấn L, huyện L, tỉnh Phú Thọ (vắng mặt).

- *Người chứng kiến:* Ông Hứa Minh S (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng hơn 07 giờ ngày 21/7/2023, Đặng Tuấn A đang ở nhà thì Nguyễn Đức Nh đến rủ đi mua ma túy Heroin để sử dụng, Tuấn A đồng ý. Sau đó, Nh điều khiển xe mô tô BKS: 34F1- 7551 chở Tuấn A đi mua ma túy. Trên đường đi do không có tiền để mua ma túy nên Tuấn A đã đưa chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S10 màu đen của Tuấn A cho Nh để Nh bán lấy tiền mua ma túy. Sau đó, Nh rẽ vào một cửa hàng mua bán điện thoại cũ ở ven đường (không rõ tên cửa hàng và địa chỉ cụ thể) bán chiếc điện thoại được số tiền 650.000 đồng. Sau khi bán điện thoại, Nh và Tuấn A tiêu xài cá Nh hết 150.000đ, rồi tiếp tục điều khiển xe đi đến thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc để tìm mua ma túy. Cả hai đi đến một ngõ nhỏ thuộc đường Đầm Vạc, phường Đống Đa, thành phố Vĩnh Yên, Nh dừng xe lại bảo Tuấn A xuống xe, đứng đợi ở đầu ngõ còn Nh điều khiển xe mô tô một mình đi vào trong ngõ. Khoảng 10 phút sau, Nh quay lại bảo Tuấn A ngồi lên xe để đi sử dụng ma túy. Khi cả hai di chuyển đến ngã tư T50 thuộc địa phận phường Tích Sơn, thành phố Vĩnh Yên thì bị Tổ công tác Công an phường Tích Sơn kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra, Tổ công tác phát hiện bên trong lòng bàn tay trái của Nh có 02 gói giấy bạc nhỏ màu trắng, bên trong đều có chứa chất cục bột màu trắng (Tuấn A và Nh tự khai nhận đây là 02 gói ma túy Heroin vừa mua được về để sử dụng). Cơ quan Công an đã lập biên bản sự việc, niêm phong 02 gói giấy bạc nhỏ có chứa chất cục bột màu trắng vào phong bì thư, kí hiệu là A1 theo đúng quy định của pháp luật. Tạm giữ của Nh một xe mô tô BKS:34F1-7551 xe cũ, đã qua sử dụng. Ngoài ra, cơ quan Công an không thu giữ đồ vật gì khác.

Tại bản Kết luận giám định số 2040/KL-GĐ ngày 25/7/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: Chất cục, bột màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng là 0,3064 gam (Không phảy ba không sáu bốn gam), không kể bao bì, loại Heroine. Hoàn lại mẫu vật còn lại sau giám định cho cơ quan trưng cầu gồm: A1= 0,2369 gam mẫu và toàn bộ bao gói, được niêm phong trong cùng một bao gói giấy "Mẫu trả", trên giáp lai có chữ ký của người giám định và hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự. Cơ quan điều tra đã thông báo kết luận giám định cho Nguyễn Đức Nh và Đặng Tuấn A. Các bị cáo không có thắc mắc hay khiếu nại gì.

Ngày 23/8/2023, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Vĩnh Yên ra Quyết định trưng cầu giám định số 559, trưng cầu Trung tâm pháp y Tâm thần khu vực

miền núi phía Bắc giám định tâm thần nội trú đối với Đặng Tuấn A. Ngày 14/9/2023, Trung tâm pháp y Tâm thần khu vực miền núi phía Bắc có Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trưng cầu số 151/KLGĐ, kết luận: "Đặng Tuấn A, sinh năm 1985, trú tại: thôn Tiến Mới, thị trấn L, huyện L, tỉnh Phú Thọ bị bệnh Các rối loạn tâm thần và hành vi do sử dụng nhiều loại ma tuý và sử dụng các chất tác động tâm thần khác, có mã F19. Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội ngày 21/7/2023, Đặng Tuấn A bị bệnh Các rối loạn tâm thần và hành vi do sử dụng nhiều loại ma tuý và sử dụng các chất tác động tâm thần khác, giai đoạn khỏi bệnh, đủ khả năng nhận thức và đủ khả năng thực hiện hành vi. Hiện tại (tại thời điểm giám định) Đặng Tuấn A đủ khả năng nhận thức và đủ khả năng thực hiện hành vi".

Tại Cáo trạng số: 157/CT-VKSTPVY ngày 06/11/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên đã truy tố:

Nguyễn Đức Nh về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đặng Tuấn A về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại Cơ quan điều tra và phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu trên. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan khai phù hợp với cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội đối với các bị cáo; giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như Cáo trạng, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Đức Nh từ 05 năm 09 tháng đến 06 năm 03 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm p, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đặng Tuấn A từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 09 tháng; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bà Kim Hồng ThA - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Vĩnh Phúc chữa cho các bị cáo có quan điểm: Do sự nhận thức pháp luật còn hạn chế, các bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy mục đích để sử dụng cho nhu cầu của bản thân, không có mục đích nào khác. Bản thân bị cáo Nh là người bị nhiễm HIV, bị cáo Tuấn A là người khuyết tật nặng, hàng tháng được cấp phát thuốc tại Trạm y tế thị trấn L, được trợ cấp bảo trợ xã hội số tiền 540.000đ/tháng; tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, nên đề nghị áp dụng điểm s (bị cáo A được áp dụng thêm điểm p) khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 để cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất và miễn án phí cho bị cáo Đặng Tuấn A.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trA tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử được thực hiện đầy đủ, đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng trong vụ án là hợp pháp.

[2] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, Nguyễn Đức Nh và Đặng Tuấn A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình; lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản sự việc, vật chứng đã thu giữ được, kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc, cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 08 giờ 45 phút ngày 21/7/2023, tại khu vực đường Hùng Vương, phường Tích Sơn, thành phố Vĩnh Yên, Tổ công tác Công an phường Tích Sơn, thành phố Vĩnh Yên, làm nhiệm vụ trên địa bàn thì phát hiện Nguyễn Đức Nh và Đặng Tuấn A có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, mục đích để sử dụng. Thu giữ của Tuấn A và Nh 02 gói giấy nhỏ chứa chất cục bột màu trắng, qua giám định là ma túy có khối lượng 0,3064g, loại Heroine.

Tại Bản án số 10/2018/HSST ngày 23/01/2018 của Toà án Nh dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ đã xác định Nguyễn Đức Nh tái phạm nguy hiểm, Nh chưa được xóa án tích lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, nên lần phạm tội này của Nh thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Hành vi của Đặng Tuấn A đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Nội dung điều luật quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma tuý thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối L từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

a)...;

o) Tái phạm nguy hiểm."

[3] Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm đến

quy định của Nhà nước về quản lý chất ma túy. Viện kiểm sát Nh dân thành phố Vĩnh Yên truy tố các bị cáo về tội dA và điều luật nêu trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] Xét Nh thân, vị trí vai trò cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Nh được áp dụng tình tiết "Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo A được áp dụng tình tiết "Người phạm tội là người khuyết tật nặng hoặc khuyết tật đặc biệt nặng (hàng tháng được cấp phát thuốc tại Trạm y tế thị trấn L và được UBND huyện L trợ cấp thường xuyên cho đối tượng bảo trợ xã hội thuộc đối tượng khuyết tật nặng, số tiền 540.000đ/tháng); "Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" theo quy định tại các điểm p, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Nh thân, vai trò của các bị cáo: Trong vụ án này bị cáo Nh là người khởi xướng việc đi mua ma túy; bị cáo bị cáo A là người tham gia với vai trò tích cực, không có tiền, bị cáo đã bán điện thoại của mình để lấy tiền mua ma túy. Bị cáo Nh là người có Nh thân rất xấu, đã nhiều lần bị kết án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy và trộm cắp tài sản; ngoài ra bị Công an thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ xử phạt về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý và bị Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc Thanh Hà; nhưng các bị cáo không lấy đó làm bài học. Do đó cần cách ly các bị cáo ra khỏi cộng đồng để chấp hành hình phạt tù tại Trại giam với mức hình phạt như Viện kiểm sát đề nghị mới có tác dụng phần răn đe, phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định các bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về vật chứng. Đối với 0,2369g ma tuý loại Heroine cùng toàn bộ bao gói được niêm phong trong 01 bao gói giấy "Mẫu trả" trên giáp lai có chữ ký của người giám định và hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự, là vật Nhà nước cấm lưu thông và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về vấn đề khác: Đối với người nam giới đã bán ma túy cho Nh, bản thân Nh khai không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ của nam giới này. Cơ quan điều tra đã xác minh tại Công an phường Đống Đa theo nội dung Nh khai báo, nhưng không xác định được đối tượng nào nghi vấn bán ma túy có đặc điểm như trên. Ngoài lời khai của Nh, không có căn cứ nào khác để xác định Nh thân, lai lịch của người đã bán ma túy cho Nh, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, nếu có căn

cứ xử lý sau.

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Honda Cup, BKS: 34F1 – 7551 tạm gữ của Nguyễn Đức Nh, quá trình điều tra xác định: Chiếc xe này thuộc sở hữu của ông Nguyễn Văn L (chú ruột của Nguyễn Đức Nh). Sáng ngày 21/7/2023, Nh hỏi mượn ông L chiếc xe trên để đi giải quyết công việc cá Nh (Nh không nói cho ông L mục đích mượn xe để đi mua ma tuý), ông L đồng ý. Quá trình điều tra xác định: ông L không biết mục đích sử dụng xe máy của Nh là để đi mua ma tuý, do vậy, cần trả lại xe máy BKS: 34F1 – 7551 nhãn hiệu Honda Cup cho ông Nguyễn Văn L là phù hợp.

[8] Về án phí: Bị cáo Nh phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo A là người khuyết tật, có đơn xin miễn án phí, nên căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo A.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Đức Nh, Đặng Tuấn A phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức Nh 05 (Năm) năm 09 (Chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 21 tháng 7 năm 2023).

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm p, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo Đặng Tuấn A 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 21 tháng 7 năm 2023).

Căn cứ khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu, tiêu huỷ 0,2369g gam ma túy, loại Heroine và toàn bộ bao gói được niêm phong trong cùng một bao gói giấy "MẪU TRẢ" còn lại sau giám định.

Trả lại cho ông Nguyễn Văn L 01 xe máy nhãn hiệu Honda Cup, BKS: 34F1 – 7551, xe cũ đã qua sử dụng.

Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 05 tháng 12 năm 2023 giữa Công an thành phố Vĩnh Yên và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14

ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Đức Nh phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Đặng Tuấn A.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND thành phố Vĩnh Yên;
- Công an thành phố Vĩnh Yên;
- Chi cục THADS thành phố Vĩnh Yên;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Trại tạm giam CA tỉnh;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Đặng Phú Lâm